

Số: 02/2024/QĐST-HNGĐ

Trà Bồng, ngày 22 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2024/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 10 năm 2024, giữa:

Chị Nguyễn Bảo Quỳnh N, sinh năm 2001.

Anh Phan Văn H, sinh năm 1994.

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Bảo Quỳnh N và anh Phan Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Bảo Quỳnh N và anh Phan Văn H tự nguyện ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung, khi ly hôn chị Nguyễn Bảo Quỳnh N và anh Phan Văn H thống nhất: Giao con Phan Nguyễn Gia H1, sinh ngày 26/9/2019 cho chị Nguyễn Bảo Quỳnh N được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Như K yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh Phan Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Án phí: 150.000 đồng chị N tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0001105 ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi. Chị N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng tiền án phí.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Trà Bồng;
- Chi cục THADS huyện Trà Bồng;
- UBND xã Trà Bình, huyện Trà Bồng;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Công Diễn